**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022 – 2023**

**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)*

**A. Trắc nghiệm**

**Câu 1.** Lĩnh vực nào sau đây không thuộc về KHTN ?

**A**. Hóa**. B**. Sử. **C.** Địa. **D**. Mỹ Thuật.

**Câu 2.** Vật thể nhân tạo là

**A.** Cây cỏ. **B.** Cái cầu. **C.** Mặt trời. **D.** Con sóc.

**Câu 3.** Một số chất khí có mùi thơm toả ra từ bông hoa hồng làm ta có thể ngửi thấy mùi hoa thơm**.** Điều này thể hiện tính chất nào của thể khí?

**A.** Dễ dàng nén được**. B.** Không có hình dạng xác định**.**

**C.** Có thể lan toả trong không gian theo mọi hướng**. D.** Không chảy được**.**

**Câu 4. Vật liệu nào sau đây được làm lốp xe, đệm?**

 **A**. Nhựa                **B**. Thủy tinh        **C.** Cao su                       **D**. Kim loại

**Câu 5.** Dụng cụ dùng để đo độ dài là:

**A**. cân **B.** thước mét **C**. xi lanh **D**. bình tràn

**Câu 6.** Dụng cụ dùng để đo thể tích chất lỏng là:

**A**. ca đong và bình chia độ **B**. bình tràn và bình chứa

**C**. bình tràn và ca đong  **D**. bình chứa và bình chia độ

**Câu 7.** Trên một gói kẹo có ghi 200g. Số đó chỉ:

**A**. Khối lượng của gói kẹo **B.** Sức nặng của gói kẹo

**C**.Thể tích của gói kẹo **D**. Sức nặng và khối lượng của gói kẹo

**Câu 8.** Để xác định vận động viên chạy 100m người ta phải sử dụng loại đồng hồ nào sau đây?

1. Đồng hồ quả lắc. **B.** Đồng hồ hẹn giờ.
2. **C**. Đồng hồ bấm giây. **D**. Đồng hồ đeo tay.

**Câu 9**: Sử dụng kính lúp có thể phóng to ảnh lên tới ?

1. 20 lần.  **B**. 200 lần. **C**. 500 lần. **D**. 1000 lần

 **Câu 10**. Vật nào sau đây có cấu tạo từ tế bào?

 **A**. Con lật đật.            **B**. Chiếc bút chì.         **C**. Cây thước kẻ.             **D**. Quả dưa hấu.

**Câu 11:** Mũi tên đang chỉ vào phần nào của tế bào?

![[Năm 2021] Đề thi Giữa kì 1 Khoa học tự nhiên lớp 6 có đáp án Chân trời sáng tạo (4 đề)]()

**A**. Chất tế bào.     **B**. Nhân tế bào. **C**. Thành tế bào.  **D**. Màng tế bào.

**Câu 12:**Chọn một câu trả lời đúng.

**A**. Virus là những tế bào có kích thước nhỏ**.**

**B**. Virus chưa có cấu tạo tế bào.

**C**. Virus có khả nắng tồn tại và nhân lên ngoài không khi.

**D**. Vaccine có thể phòng được tất cả các bệnh do virus.

**Câu 13**. Tế bào trên quả cà chua có đường kính 0,55mm để quan sát tế bào thịt quả cà chua thì chọn kính hiển vi có độ phóng to nào dưới đây cho phù hợp?

A. 40 lần. **B**. 400 lần. **C**. 1000 lần. **D**. 3000 lần.

**Câu 14:** Vì sao nhân tế bào là nơi lưu giữ các thông tin di truyền?

**A**. Vì nhân tế bào chứa vật chất di truyền.

**B**. Vì nhân tế bào là trung tâm điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào.

**C**. Vì nhân tế bào là nơi diễn ra mọi hoạt động sống của tế bào.

**D**. Vì nhân tế bào kiểm soát các chất đi vào và đi ra khỏi tế bào.

**Câu 15:** Cho các đặc điểm sau:

(1) Cơ thể được cấu tạo từ nhiều tế bào.

(2) Mỗi loại tế bào thực hiện một chức năng khác nhau.

(3) Một tế bào có thể thực hiện được các chức năng của cơ thể sống.

(4) Cơ thể có cấu tạo phức tạp.

(5) Đa phần có kích thước cơ thể nhỏ bé.

Các đặc điểm nào không phải là đặc điểm của cơ thể đa bào?

**A**. (1), (3)         **B**. (2), (4)   **C**. (3), (5)              **D**. (1), (4)

**Câu 16:** Cây nào có khả năng cảm ứng ?

**A**. Cây xà cừ . **B**. Cây xoài . **C**. cây xấu hổ. **D.** Cây mít.

**B. Tự luận**

**Câu 17**(1,5đ): Trong các vật liệu sau: nhựa , gỗ, thủy tinh, kim loại người ta dùng vật liệu nào để làm nồi xoong nấu thức ăn? Tại sao chọn vật liệu đó mà không dùng vật liệu khác ?

**Câu 18** (0,5đ): Hãy đổi những khối lượng sau đây ra kg.

 a, 650g b, 2,4 tạ

**Câu 19** (1đ): Diễn tả bằng lời các yếu tố của lực sau( biết 1cm ứng với 50N)

 50N

O

**Câu 20**(1đ): Em hãy nêu cấu tạo của tế bào phù hợp với chức năng của nó?

**Câu 21**(2đ): Nêu vai trò và ứng dụng của virus ?

**IV. HƯỚNG DẪN CHẤM**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**I. TNKQ (4,0 điểm):** Mỗi câu chọn đáp án đúng được 0,25 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** |
| Đ/A | D | B | C | C | B | A | A | C | A | D | B | B | A | A | C | C |

**Phần II: Tự luận: (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 17**(1,5 điểm) | - Nồi xoong nấu thức ăn được chia làm 2 bộ phận chính:  + Thân nồi (cần dẫn điện, dẫn nhiệt tốt): kim loại vì kim loại là vật liệu dẫn điện, dẫn nhiệt tốt => Giúp thức ăn mau chín  + Quai cầm (cần cách điện, cách nhiệt): nhựa, gỗ vì nhựa, gỗ là vật liệu cách điện, dẫn nhiệt kém => Giúp ta bê xoong, nồi không bị bỏng, giật điện | 0,5 điểm0,5 điểm0,5 điểm |
| **Câu 18**(0,5 điểm) | a, 0,65 kgb, 240 kg | 0,25 điểm0,25 điểm |
| **Câu 19**(1,0 điểm) | * **Lực Fk có phương nghiêng góc 30 độ so với phương nằm ngang**
* **Chiều từ trái qua phải và hướng lên, điểm đặt tại vật, độ lớn 150N.**
 | 0,5 điểm0,5 điểm |
| **Câu 20**(1,0 điểm) | Cấu tạo tế bào gồm 3 phần chính: Nhân, chất tế bào và màng sinh chất- Nhân: Điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào- Chất tế bào: Thực hiện các hoạt động sống của tế bào:- Màng sinh chất: Gíup tế bào thực hiện trao đổi chất | 0,25 điểm0,25 điểm0,25 điểm0,25 điểm |
| **Câu 21****(2,0 điểm)** | + Ứng dựng rộng rãi trong y học và nông nghiệp+ Sử dụng trong sản xuất vaccine+ Sản xuất chế phẩm sinh học có giá trị như hormone, protein,...+ Dùng để sản xuất thuốc trừ sâu cho hiệu quả cao mà không gây ô nhiễm môi trường.+ Sử dụng để chuyển gen từ loài này sang loài khác góp phần tạo ra giống vật nuôi, cây trồng có năng suất cao và chất lượng | 0,25 điểm0,25 điểm0,5 điểm0,5 điểm0,5 điểm |